TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS - ST
Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên - Ông Tao Văn Sơn

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên toà: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST - HS, ngày 12/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST - HS ngày 18/11/2021 đối với bị cáo:

Nông Văn U (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1997; nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT: Bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn Sảy (đã chết) và bà Vàng Thị Mẻ, sinh năm: 1956; bị cáo có vợ Phùng Thanh Thảo, sinh năm: 2001 và có 01, sinh năm: 2019; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/7/2021 đến ngày 30/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/7/2021, Nông Văn U đi bộ lên xã Dào San, huyện Phong Thổ, mục đích tìm mua ma túy. Sau đó U xin được đi nhờ xe máy của một người đàn ông đi đường không quen biết. Đến khoảng 10 giờ thì U xuống xe và đi bộ đến bản U Ní Chải, xã Dào San, tại đây U gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, qua nói chuyện U hỏi mua Heroine của người

đàn ông đó. U đưa cho người đàn ông đó 3.200.000 đồng, người đàn ông đó cầm tiền của U và đi vào trong bản U Ní Chải, xã Dào San, khoảng 20 phU sau người đàn ông đó quay lại bán cho U 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 3.200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, U giấu gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc trên người và đi bộ đến chợ Dào San, sau đó U xin được đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết, khi đi đến bản Nà Cúng, xã Bản Lang thì U xuống xe đi về nhà, sau đó cứ mỗi ngày U sử dụng Heroine 3 lần. Đến 12 giờ ngày 21/7/2021 U mang Heroine theo người đi bộ đến xã Dào San, khi đi đến đoạn đường thuộc bản Dao Chản, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ thì gặp Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi được vận động, giải thích và yêu cầu có đồ vật gì liên quan đến hoạt động phạm tội thì tự giác giao nộp, Nông Văn U đã lấy 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nông Văn U có khối lượng 0,48 gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,07 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của U gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 638/GĐ-KTHS ngày 24/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"01 mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine"*.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật còn lại của vụ Nông Văn U" bên trong là 0,41 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 85/CT - VKS ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Nông Văn U về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn U từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật còn lại của vụ Nông Văn U" bên trong là 0,41 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phU ngày 21/7/2021, tại địa phận khu vực bản Dao Chản, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nông Văn U bị Công an huyện Phong Thổ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon xanh. Kết quả giám định 01 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,48 gam. Như vậy Nông Văn U phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,48 gam Heroine.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đã tìm mua ma túy về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,48 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy và không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự

[8] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật còn lại của vụ Nông Văn U" bên trong là 0,41 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hai người đàn ông đã cho U đi nhờ xe, U khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của U ra không có chứng cứ nào khác, vì vậy không có căn cứ để điều tra xử lý đối với hai người đàn ông nêu trên.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Văn U phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn U 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 21/7/2021 đến ngày 30/7/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật còn lại của vụ Nông Văn U" bên trong là 0,41 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS,CQĐT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương